TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN **BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199 /QĐ-PTI	*Hà Nội, ngày 9 tháng 06 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy tắc bảo hiểm nhà tư nhân

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;*
- *Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-PTI-TCNS ngày 22/8/2016 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện về việc quy định phân cấp, ủy quyền của Tổng Giám đốc đối với các Phó Tổng Giám đốc;*
- *Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-PTI-TCNS ngày 12/08/2010 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện về Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và quan hệ công tác của các Ban tại trụ sở chính Tổng Công ty;*
- *Theo đề nghị của Giám đốc Ban Bảo hiểm Tài sản kỹ thuật Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy tắc bảo hiểm nhà tư nhân";

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 45/QĐ-PTI ngày 10 tháng 03 năm 2011;

Điều 3: Giám đốc Ban Bảo hiểm Tài sản kỹ thuật, Giám đốc các Ban liên quan thuộc Văn phòng Tổng Công ty và Giám đốc các Công ty thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Ban TGĐ;
- Lưu VT, TSKT

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lưu Phương Lan

PTI insurance
Người bạn đích thực

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
Tầng 8, Tòa nhà số 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
T 04 3772 4466 | F 04 37724460 | W www.pti.com.vn

QUY TẮC
BẢO HIỂM NHÀ TƯ NHÂN

(Ban hành theo Quyết định số 199 /QĐ-PTI ngày 09 tháng 06 năm 2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)

Điều 1: Đối tượng được bảo hiểm

Là tất cả các tài sản bao gồm Ngôi nhà và Tài sản bên trong ngôi nhà của Người được bảo hiểm, được liệt kê trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và được kê khai trong Bảng danh mục tài sản bảo hiểm đính kèm.

Điều 2: Người được bảo hiểm (NĐBH)

Người được bảo hiểm là Chủ sở hữu, Người thuê, Người được giao quản lý, trông coi, sử dụng tài sản được bảo hiểm được nêu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 3: Khái niệm về các từ và cụm từ được sử dụng trong quy tắc:

Trong quy tắc này, các từ và cụm từ dưới đây được hiểu như sau:

Người bảo hiểm	là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, dưới đây gọi tắt là **PTI.**
Rủi ro được bảo hiểm	là rủi ro được chấp nhận bảo hiểm và được nêu rõ trong Hợp đồng bảo hiểm.
Thiệt hại	là sự phá huỷ hay hư hại của những tài sản được bảo hiểm tại địa điểm Ngôi nhà ghi trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Tài sản được bảo hiểm	là tất cả tài sản kê khai trong Hợp đồng bảo hiểm bao gồm Ngôi nhà và/hoặc Tài sản bên trong.
Ngôi nhà	là công trình xây dựng thuộc sở hữu hoặc là nơi cư trú của NĐBH (có thể được sử dụng toàn bộ hoặc một phần cho thuê làm nhà ở hoặc văn phòng) nằm tại địa điểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, được xây dựng bằng gạch, đá hoặc bê tông, kết cấu mái che bằng kim loại, bê tông, mái ngói hoặc các vật liệu khó cháy khác. Ngôi nhà bao gồm cả các toà nhà phụ, công trình cơi nới thêm, công trình phụ, hành lang, lối đi, cổng ngõ, hàng rào và các thiết bị lắp cố định bên ngoài.
Tài sản bên trong	là tất cả đồ đạc, dụng cụ gia đình và các tài sản khác đặt

	bên trong Ngôi nhà, được kê khai cụ thể trong Bản danh mục tài sản, thuộc quyền sở hữu của NĐBH hay NĐBH phải chịu trách nhiệm trông coi, kiểm soát và bảo quản, nhưng không bao gồm: - Giấy dán tường, các tấm ốp, tấm trần hay những vật liệu trang trí tương tự. - Tiền (tiền giấy hay tiền kim loại), vàng bạc, kim loại quý, đá quý, đồ trang sức, tác phẩm nghệ thuật, các vật quý hiếm khác, séc, chứng phiếu, tín phiếu, tem, tài liệu, bản thảo, sổ sách giấy tờ các loại, gia bảo, đồ cổ và đồ thờ cúng, bản vẽ hay tài liệu thiết kế, chất nổ, động thực vật, động thực vật sống, xe cơ giới trừ khi những tài sản này được **PTI** chấp thuận bằng văn bản. - Hệ thống gương kính lắp đặt cố định trong Ngôi nhà hoặc các Tài sản bên trong, trừ khi được xác định cụ thể là được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.
Cháy	là phản ứng hóa học có tỏa nhiệt và phát ra ánh sáng.
Hỏa hoạn	là cháy không kiểm soát được ngoài nguồn lửa chuyên dùng và gây thiệt hại cho tài sản và/ hoặc người xung quanh.
Số tiền bảo hiểm	là giá trị tài sản được Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (**PTI**) chấp nhận bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm. Trong mọi trường hợp, đó là giới hạn trách nhiệm tối đa của **PTI** đối với tài sản được bảo hiểm bị thiệt hại.
Phí bảo hiểm	là khoản tiến mà Người được bảo hiểm phải trả cho **PTI** để được bồi thường trong trường hợp có thiệt hại tài sản do rủi ro được bảo hiểm gây ra.
Mức khấu trừ	là số tiền mà NĐBH phải tự chịu trong mỗi vụ tổn thất liên quan đến rủi ro được bảo hiểm. **PTI** chỉ giải quyết bồi thường số tiền vượt mức khấu trừ quy định.
Hạn mức bồi thường	là giới hạn trách nhiệm tối đa mà **PTI** phải chịu trong mỗi vụ tổn thất.
Thiệt hại hậu quả	là các thiệt hai tài chính đối với Người được bảo hiểm phát sinh từ hậu quả của sự cố được bảo hiểm.

Điều 4: Phạm vi bảo hiểm

Bảo hiểm này bồi thường cho NĐBH những tổn hại vật chất đối với tài sản được bảo hiểm do các rủi ro sau đây:

Rủi ro A:

CHÁY (do nổ hay bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ:

(a) Động đất, núi lửa hay các biến động thiên nhiên khác

(b) THIỆT HẠI do:

(i) Bốc cháy vì tài sản tự lên men hay tỏa nhiệt hoặc

(ii) Chịu tác động của bất kỳ quá trình nào có liên quan đến việc sử dụng nhiệt

(iii) THIỆT HẠI gây ra bởi hay do hậu quả của việc đốt rừng, cây, đồng cỏ, hoang mạc hay rừng nhiệt đới hay đốt cháy với mục đích làm sạch đồng ruộng dù là ngẫu nhiên hay không.

SÉT

Chỉ bồi thường cho những THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm trực tiếp gây ra bởi sét (làm thay đổi hình dạng hay bốc cháy).

NỔ

do Hơi đốt được sử dụng với mục đích duy nhất là cho sinh hoạt nhưng loại trừ THIỆT HẠI gây ra bởi động đất, núi lửa phun hay các biến động khác của thiên nhiên.

Rủi ro C: MÁY BAY và các phương tiện hàng không khác hoặc các thiết bị trên phương tiện đó rơi trúng

Rủi ro F: ĐỘNG ĐẤT HAY NÚI LỬA PHUN: bao gồm lũ lụt nước biển do hậu quả của động đất hay núi lửa phun

Rủi ro H: GIÔNG, BÃO, LỤT

Loại trừ thiệt hại:

(i) gây ra bởi sương muối, đóng băng, lún, sụt lở đất;

(ii) của bạt che, bình phong, biển quảng cáo hay các trang thiết bị lắp đặt phía ngoài, cửa, hàng rào và các tài sản di động khác để ngoài trời;

(iii) của các công trình đang xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhưng loại trừ khi tất cả các cửa ra vào, cửa sổ, hay tất cả các ô mở khác đã được đóng chặt để bảo vệ chống giông bão;

(iv) do mưa ngoại trừ nước mưa tràn vào nhà qua các lỗ hổng của cấu trúc do tác động trực tiếp của giông, bão;

(v) do nước tràn từ bể chứa nước, thiết bị chứa nước hay đường ống dẫn nước.

Rủi ro I: TRÀN NƯỚC TỪ CÁC BỂ VÀ THIẾT BỊ CHỨA NƯỚC HAY ĐƯỜNG ỐNG DẪN NƯỚC nhưng loại trừ THIỆT HẠI:

1) do rò rỉ hay thoát nước từ các hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler,

2) của ngôi nhà bỏ trống hay không được sử dụng.

PTI không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng quy tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

Rủi ro J: ĐÂM VA DO XE CỘ HAY SÚC VẬT

PTI không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất dưới mức khấu trừ được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm. Mức khấu trừ được áp dụng cho mỗi và mọi tổn thất ở mỗi địa điểm riêng rẽ sau khi đã áp dụng quy tắc tỷ lệ (bảo hiểm dưới giá trị).

BẢO HIỂM TRỘM CƯỚP đi kèm dấu hiệu đột nhập, sử dụng vũ lực và tẩu thoát

Quy tắc bảo hiểm này bồi thường cho các tổn thất hoặc thiệt hại gây ra do trộm cướp trong các trường hợp sau:

(i) đột nhập vào hoặc thoát ra khỏi tòa nhà được bảo hiểm bằng vũ lực hoặc hành động bạo lực.

(ii) tấn công, sử dụng vũ lực hoặc đe dọa Người được bảo hiểm, nhân viên của Người được bảo hiểm hoặc bất cứ người nào có trách nhiệm trông coi tài sản của Người được bảo hiểm.

Với điều kiện là:

Người được bảo hiểm, ngay khi nhận biết được về bất kỳ sự cố nào có thể phát sinh hoặc dẫn đến một khiếu nại nào theo Hợp đồng bảo hiểm này phải:

(a) Thông báo cho cơ quan công an và tạo mọi điều kiện hỗ trợ hợp lý nhằm phát hiện và bắt giữ tội phạm cũng như truy tìm và thu hồi tài sản.

(b) Thông báo bằng văn bản cho **PTI** và trong vòng bảy ngày sau đó chuyển đến **PTI** văn bản khiếu nại đòi bồi thường và cung cấp các chứng cứ chi tiết như được yêu cầu một cách hợp lý.

Trong mọi trường hợp, **PTI** sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào mà Người được bảo hiểm không thông báo cho **PTI** trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự cố.

Người được Bảo hiểm phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý cho sự an toàn của tài sản trong việc:

(a) tuyển chọn và giám sát người giúp việc

(b) kiểm tra an toàn toàn bộ cửa ra vào, cửa sổ và các lối vào nhà khác.

Trong trường hợp phát sinh khiếu nại theo Điều khoản này:

(a) Người được bảo hiểm phải thực hiện những yêu cầu hợp lý của **PTI** bằng việc chứng minh rằng tổn thất thuộc khiếu nại phát sinh do một trong những rủi ro được bảo hiểm gây ra và tài sản đó không chỉ đơn thuần là bị thất lạc hoặc mất tích.

(b) **PTI** có quyền đối với bất kỳ tài sản nào, mà thiệt hại của nó đã được **PTI** bồi thường trên cơ sở Điều khoản này và Người được bảo hiểm phải thực hiện mọi sự chuyển giao và các biện pháp được yêu cầu một cách hợp lý để đảm bảo quyền lợi đó của **PTI**. Tuy nhiên Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ bất kỳ tài sản nào cho **PTI**.

CHI PHÍ CỨU HỎA VÀ CHI PHÍ DẬP LỬA KHÁC

Nếu tài sản được bảo hiểm bị phá huỷ hay hư hại và có thể bồi thường theo quy tắc bảo hiểm này, thì **PTI** sẽ thanh toán những chi phí cứu hoả và các chi phí dập lửa cháy khác mà NĐBH có thể phải thanh toán cho nhà chức trách.

Với điều kiện rằng: Trách nhiệm bồi thường của **PTI** sẽ không vượt quá hạn mức trách nhiệm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm và không vượt quá 10% Số tiền bảo hiểm đối với mỗi vụ và tổng số vụ trong suốt thời hạn bảo hiểm.

CHI PHÍ DỌN DẸP HIỆN TRƯỜNG

là chi phí cần thiết để di chuyển, dọn dẹp các mảnh đổ vỡ của tài sản được bảo hiểm bị tổn hại, gây ra bởi rủi ro được bảo hiểm và được nêu cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận theo kê khai của.

Với điều kiện rằng: Trách nhiệm bồi thường của **PTI** sẽ không vượt quá hạn mức bồi thường ghi trong Hợp đồng bảo hiểm và không vượt quá 10% Số tiền bảo hiểm đối với mỗi vụ và tổng số vụ trong suốt thời hạn bảo hiểm.

Điều 5: Lựa chọn phạm vi bảo hiểm

NĐBH bắt buộc phải tham gia bảo hiểm cho rủi ro A. Các rủi ro và chi phí còn lại (không phải rủi ro A) là các rủi ro và các chi phí có thể được lựa chọn thêm và sẽ được bảo hiểm nếu NĐBH yêu cầu với điều kiện là NĐBH phải đóng thêm phụ phí bảo hiểm cho các rủi ro đó.

Điều 6: Loại trừ bảo hiểm

PTI không chịu trách nhiệm bồi thường trong những trường hợp sau:

1. Bất kỳ thiệt hại nào phát sinh do hậu quả, trực tiếp hay gián tiếp của các sự cố:

a. Nổi loạn, bạo động dân sự.

b. Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, chiến sự (dù có tuyên chiến hay không tuyên chiến), nổi loạn, nội chiến, khởi nghĩa, cách mạng, binh biến, bạo động, đảo chính, lực lượng quân sự tiếm quyền…

c. Khủng bố (nghĩa là sử dụng bạo lực nhằm các mục đích chính trị, bao gồm cả việc sử dụng bạo lực nhằm gây hoang mang trong xã hội hay một bộ phận xã hội).

2. Những thiệt hại hoặc rủi ro bắt nguồn từ/hoặc phát sinh từ/hoặc là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp từ:

a. Phóng xạ ion hóa hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hay từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nhiên liệu hạt nhân.

b. Các thuộc tính phóng xạ, độc, nổ, hoặc các thuộc tính nguy hiểm khác của thiết bị nổ hạt nhân hay các bộ phận của thiết bị đó.

3. Những tổn thất do hành động cố ý hoặc đồng lõa của NĐBH gây ra.

4. Thiệt hại do trộm cướp xảy ra khi ngôi nhà đang bỏ trống không có người cư trú. Thiệt hại (từ các rủi ro ngoài rủi ro trộm cướp) xảy ra trong khi Ngôi nhà bỏ trống, không có người cư trú hoặc sử dụng từ 60 ngày liên tục trở lên hoặc xảy ra khi Ngôi nhà đang trong giai đoạn xây dựng, cải tạo hay sửa chữa.

5. Thiệt hại gây ra bởi và/hoặc gia tăng do việc thay đổi tính chất sử dụng hay những điều kiện khác của Ngôi nhà so với tính chất hoặc điều kiện khi bắt đầu mua bảo hiểm mà nếu không có những thay đổi như vậy thì thiệt hại sẽ không xảy ra hoặc nếu xảy ra thì mức độ thiệt hại sẽ nhỏ hơn.

6. Thiệt hại do tài sản tự lên men hoặc tự toả nhiệt hoặc chịu tác động của bất cứ quá trình toả nhiệt nào.

7. Những thiệt hại hoặc rủi ro bắt nguồn hoặc phát sinh hay là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp từ các rủi ro động đất, núi lửa phun trừ khi NĐBH tham gia rủi ro F.

8. Những thiệt hại của các máy móc thiết bị gây ra do những rủi ro bên trong của chúng như: quá tải, đoản mạch.

9. Những thiệt hại mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào.

Điều 7. Thời hạn bảo hiểm

Tuỳ theo yêu cầu của NĐBH, **PTI** nhận bảo hiểm thời hạn 01 năm hoặc bảo hiểm ngắn hạn. Phí ngắn hạn được áp dụng như sau:

Thời hạn bảo hiểm	Mức phí áp dụng (% phí bảo hiểm năm)
Dưới 1 tháng	20%
Trên 1 tháng đến 2 tháng	30%
Trên 2 tháng đến 3 tháng	40%
Trên 3 tháng đến 4 tháng	50%
Trên 4 tháng đến 5 tháng	60%
Trên 5 tháng đến 6 tháng	70%
Trên 6 tháng đến 7 tháng	80%
Trên 7 tháng đến 9 tháng	90%
Trên 9 tháng đến 1 năm	100%

Điều 8. Hiệu lực bảo hiểm: được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm

1. Hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm này có thể chấm dứt tại bất kỳ thời điểm nào theo yêu cầu của Người được bảo hiểm bằng cách gửi văn bản đề nghị hủy bỏ bảo hiểm cho **PTI** trước 30 ngày. **PTI** sẽ hoàn lại cho Người được bảo hiểm 80% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian hủy bỏ hợp đồng.

2. Hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm này cũng có thể được chấm dứt theo quyết định của **PTI**. Trong trường hợp đó **PTI** sẽ thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm biết việc này và Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày thông báo, **PTI** sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm 100% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian huỷ bỏ hợp đồng.

3. Người được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này cam kết rằng trong thời hạn bảo hiểm, tài sản được bảo hiểm không bị ràng buộc bởi bất kỳ thông báo hoặc quyết định trưng dụng hay thu hồi nào của Cơ quan có thẩm quyền địa phương nơi ngôi nhà toạ lạc. Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm có thông báo hoặc quyết định đó. **PTI** sẽ hoàn lại cho Người được bảo hiểm 80% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian huỷ bỏ hợp đồng.

4. **PTI** chỉ hoàn phí bảo hiểm với điều kiện đến thời điểm huỷ bỏ hợp đồng bảo hiểm này chưa có lần nào được **PTI** chấp nhận trả tiền bồi thường.

Điều 9: Trách nhiệm của Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm có trách nhiệm:

1. Bảo vệ và quản lý tài sản được bảo hiểm, bảo quản tốt phương tiện phòng cháy, chữa cháy, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về phòng cháy, chữa cháy của Nhà nước.

2. Đóng phí đầy đủ và đúng hạn.

3. Thông báo kịp thời cho **PTI** những thay đổi về tài sản được bảo hiểm và bằng chi phí của mình, phải thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa cần thiết hợp lý và tuân theo mọi quy chế, kiến nghị của **PTI** hay nhà sản xuất nhằm bảo dưỡng duy trì tình trạng an toàn của tài sản được bảo hiểm, ngăn chặn tổn thất xảy ra. Trong trường hợp cần thiết, **PTI** sẽ xem xét điều chỉnh phạm vi bảo hiểm và/hoặc phí bảo hiểm một cách thích hợp. **PTI** sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất kỳ thiệt hại nào gây ra do những lỗi hay thiếu sót đã được **PTI** kiến nghị, khuyến cáo, yêu cầu thay đổi sửa chữa nhưng NĐBH không thực hiện.

4. Khi xảy ra bất kỳ thiệt hại nào thuộc trách nhiệm bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải thông báo ngay bằng phương tiện nhanh nhất (như điện thoại, telex, fax...) trong vòng 24 giờ và bằng văn bản trong vòng 05 ngày cho **PTI**. Trong trường hợp xảy ra hoả hoạn Người được bảo hiểm cần thông báo ngay lập tức cho cảnh sát phòng cháy chữa cháy gần nhất đến cứu chữa, lập biên bản và bảo vệ hiện trường tổn thất.

Trong trường hợp không khai báo kịp thời theo quy định của **PTI** thì **PTI** sẽ chế tài hoặc từ chối bồi thường tùy theo mức độ lỗi của NĐBH.

5. NĐBH không có quyền từ bỏ tài sản được bảo hiểm bị tổn thất cho **PTI**. Trường hợp tài sản bị tổn thất toàn bộ (tổn thất toàn bộ thực tế hay tổn thất toàn bộ ước tính) và được **PTI** bồi thường, thì nếu **PTI** yêu cầu, NĐBH có trách nhiệm chuyển quyền sở hữu tài sản đó cùng với các giấy tờ liên quan cho **PTI**.

6. Trường hợp thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm do người thứ ba gây ra, NĐBH có trách nhiệm thông báo ngay cho **PTI** và làm các thủ tục pháp lý cần thiết để bảo lưu quyền khiếu nại của **PTI**, hỗ trợ **PTI** đòi người thứ ba.

Điều 10: Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm bao gồm:

1. Giấy thông báo tổn thất;
2. Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm;
3. Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm;
4. Biên bản giám định thiệt hại của **PTI** hoặc các công ty giám định khác được sự đồng ý của **PTI**;
5. Biên bản khám nghiệm hiện trường, giám định tổn thất của cảnh sát phòng cháy chữa cháy (nếu có);
6. Hồ sơ pháp lý liên quan đến ngôi nhà;
7. Các hoá đơn, chứng từ khác liên quan đến việc xác định giá trị tài sản bị tổn thất (nếu có).

Điều 11: Nguyên tắc bồi thường

1. Các tổn thất phát sinh thuộc trách nhiệm bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này được bồi thường theo nguyên tắc phục hồi lại nguyên trạng trị giá các tài sản bị thiệt hại như khi chưa xảy ra tổn thất (với điều kiện phải bảo hiểm đúng giá trị). Tổng mức trách nhiệm thuộc hợp đồng bảo hiểm sẽ giảm theo số tiền **PTI** đã bồi thường theo hợp đồng này.

2. Nếu vào thời điểm xảy ra thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, số tiền bảo hiểm

lớn hơn hoặc bằng giá trị tài sản bị thiệt hại thì **PTI** sẽ bồi thường theo thiệt hại thực tế. Trong mọi trường hợp, trách nhiệm của **PTI** không vượt quá số tiền được bảo hiểm được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm.

3. Nếu vào thời điểm xảy ra thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm theo hợp đồng này, số tiền bảo hiểm nhỏ hơn giá trị thực tế của tài sản được bảo hiểm, **PTI** sẽ bồi thường theo tỷ lệ: Số tiền bồi thường bằng giá trị thiệt hại thực tế nhân với tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị tài sản được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất. Nguyên tắc bồi thường theo tỷ lệ được áp dụng trên tổng số cũng như trên từng hạng mục tài sản theo hợp đồng bảo hiểm này.

4. Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại thuộc trách nhiệm của **PTI** theo hợp đồng bảo hiểm này, mà thiệt hại đó đã được bảo hiểm bằng một hợp đồng bảo hiểm khác thì trách nhiệm của **PTI** trong bất kỳ trường hợp nào cũng chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ cho bảo hiểm này theo tỷ lệ.

Điều 12: Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Trong vòng một năm kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp phải gửi đến Người bảo hiểm hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm. Quá thời hạn trên, NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp sẽ mất quyền yêu cầu trả tiền bảo hiểm trừ trường hợp bất khả kháng.

Điều 13: Thời hạn giải quyết yêu cầu trả tiền bảo hiểm

PTI có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm cho các tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ trừ khi có thỏa thuận khác.

Trong vòng ngày kể từ ngày **PTI** thông báo bằng văn bản về việc bồi thường, nếu NĐBH không có ý kiến gì khác thì được hiểu là đã đồng ý số tiền và cách thức bồi thường của **PTI**. Trường hợp NĐBH có ý kiến gì khác thì phải thông báo cho **PTI** bằng văn bản.

Điều 14: Thời hiệu khởi kiện

Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày phát sinh tranh chấp.

Điều 15: Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến quy tắc bảo hiểm này, nếu các bên không thỏa thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền đưa ra giải quyết tại Toà án nhân dân có thẩm quyền.